

PHÉP CHIA PHÂN SỐ LỚP 4 TRANG 136

Hướng dẫn giải từ bài 1 đến bài 4 trang 136 SGK Toán phép chia phân số bao gồm lời giải chi tiết, phương pháp giải mỗi bài rõ ràng giúp các em hiểu sâu lời giải, các kiến thức lý thuyết ứng dụng.

Bài 1 (trang 136 SGK Toán 4):

Viết phân số đảo ngược của mỗi phân số sau :

$\frac{2}{3}$; $\frac{4}{7}$; $\frac{3}{5}$; $\frac{9}{4}$; $\frac{10}{7}$

Lời giải:

Phân số đảo ngược của phân số $\frac{2}{3}$ là: $\frac{3}{2}$

Phân số đảo ngược của phân số $\frac{4}{7}$ là: $\frac{7}{4}$

Phân số đảo ngược của phân số $\frac{3}{5}$ là: $\frac{5}{3}$

Phân số đảo ngược của phân số $\frac{9}{4}$ là: $\frac{4}{9}$

Phân số đảo ngược của phân số $\frac{10}{7}$ là: $\frac{7}{10}$

Bài 2 (trang 136 SGK Toán 4):

Tính :

a) $\frac{3}{7} : \frac{5}{8}$; b) $\frac{8}{7} : \frac{3}{4}$; c) $\frac{1}{3} : \frac{1}{2}$

Phương pháp giải:

Chia một phân số cho một phân số khác 0, ta nhân phân số bị chia với số nghịch đảo của số chia.

Lời giải:

a) $\dots = \frac{3}{7} \times \frac{8}{5} = \frac{24}{35}$ b) $\dots = \frac{8}{7} \times \frac{4}{3} = \frac{32}{21}$

c) $\frac{1}{3} \times \frac{2}{1} = \frac{2}{3}$.

Bài 3 (trang 136 SGK Toán 4):

Tính :

$$a) \frac{2}{3} \times \frac{5}{7}; \quad \frac{10}{21} : \frac{5}{7}; \quad \frac{10}{21} : \frac{2}{3}$$

$$b) \frac{1}{5} \times \frac{1}{3}; \quad \frac{1}{15} : \frac{1}{5}; \quad \frac{1}{15} : \frac{1}{3}$$

Phương pháp giải:

Muốn chia một phân số cho một phân số khác 0, ta nhân phân số bị chia với số nghịch đảo của số chia.

Lời giải:

$$a) \frac{2}{3} \times \frac{5}{7} = \frac{2 \times 5}{3 \times 7} = \frac{10}{21}$$

$$\frac{10}{21} : \frac{5}{7} = \frac{10}{21} \times \frac{7}{5} = \frac{10 \times 7}{21 \times 5} = \frac{2}{3}$$

$$\frac{10}{21} : \frac{2}{3} = \frac{10}{21} \times \frac{3}{2} = \frac{10 \times 3}{21 \times 2} = \frac{5}{7}$$

$$b) \frac{1}{3} \times \frac{1}{3} = \frac{1 \times 1}{3 \times 3} = \frac{1}{9}$$

$$\frac{1}{15} : \frac{1}{5} = \frac{1}{15} \times \frac{5}{1} = \frac{1 \times 5}{15 \times 1} = \frac{1}{3}$$

$$\frac{1}{15} : \frac{1}{3} = \frac{1}{15} \times \frac{3}{1} = \frac{1 \times 3}{15 \times 1} = \frac{1}{5}$$

Nói thêm : Cũng giống như số tự nhiên, ta có quy tắc :

Khi chia tích của hai phân số cho một trong hai phân số đó thì được phân số còn lại.

Bài 4 (trang 136 SGK Toán 4):

Một hình chữ nhật có diện tích $\frac{2}{3} \text{ m}^2$, chiều rộng $\frac{3}{4} \text{ m}$. Tính chiều dài của hình đó.

Phương pháp giải:

- Áp dụng công thức: Chiều dài hình chữ nhật = Diện tích : Chiều rộng

- Muốn chia một phân số cho một phân số khác 0, ta nhân phân số bị chia với số nghịch đảo của số chia.

Lời giải:

Chiều dài hình chữ nhật là:

$$2/3 : 3/4 = 8/9 \text{ (m)}$$

Đáp số: 8/9 m